

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 122/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 4 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Sáng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu và bà Phạm Thị Tố Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Anh Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: ông Trần Quý Thuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18 ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc P - Sinh ngày 10/02/1993 tại thành phố Vinh – Nghệ An; Nơi cư trú: khối 13, phường HHT, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: xóm 18, xã NP, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn L và bà: Nguyễn Thị Kim H; Vợ: Hà Thị Lan A, sinh năm: 1993; con: chưa có; Tiền án: - Ngày 22/6/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 05/02/2017; Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 20/01/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 21/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Ngọc P gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên H1 (P khai có địa chỉ tại phường BT, thành phố Vinh) hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng, H1 đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực trước cổng bến xe Vinh (cũ), thuộc phường LL, thành phố Vinh. Một lúc sau H1 gọi điện thoại cho P thông báo ma túy được bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng đặt dưới vỉa hè, gần cột điện trước bến xe Vinh cũ, lại đó lấy rồi bỏ tiền lại trong vỏ bao thuốc lá cho H1. Lê Ngọc P dùng xe máy nhãn hiệu Nouvo RC, màu vàng đen, biển kiểm soát 37Y1

– 0479 đi đến địa điểm trên, thấy có vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, P nhặt lên lấy gói ma túy bên trong rồi bỏ số tiền 600.000 đồng vào bao thuốc lá để lại trên vỉa hè. Mua được ma túy P bỏ gói ma túy lên phía trên bậc gác chân bên trái của xe máy rồi dẫm chân trái lên khỏi rơi gói ma túy và đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 21/12/2020 Phúc điều khiển xe máy đi đến khu vực trước nhà văn hóa xóm 19, xã NP, thành phố Vinh thì bị tổ công tác Công an xã NP, thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của P 01 bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 xe máy Nouvo RC, biển kiểm soát 37Y1 - 0479 người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an xã NP lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tại kết luận giám định số 51/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

–“Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Ngọc P gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,305 gam (Không phải ba trăm linh năm gam)”.

Tại cơ quan điều tra Lê Ngọc P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-TPV ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Vinh để xét xử bị cáo Lê Ngọc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt Lê Ngọc P từ 05 tù đến 05 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc P đã khai nhận hành vi của mình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng đã truy tố, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 21/12/2020 tại khu vực trước cổng nhà văn hóa xóm 19, xã NP, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Lê Ngọc P đang có hành vi cất giấu trái phép ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,305 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã NP, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của Lê Ngọc P đã

phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015. Do bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm o, khoản 2, Điều 249 BLHS nên Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng nên nhà nước ta đặc biệt nghiêm cấm. Bị cáo đã từng bị nhiều lần Tòa án đưa ra xét xử về tội phạm ma túy. Đáng lẽ ra sau khi ra trại, bị cáo phải lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân nhưng do thiếu bản lĩnh, ăn chơi đua đòi và coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS cần áp dụng để giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi lượng hình phạt.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng gì lớn nên miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về vật chứng vụ án: 01 bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Nouvo RC, Biển kiểm soát 37Y1-0479 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1965, trú tại xóm 5, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An cho P mượn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa ma túy thu giữ của Lê Ngọc P. Vật chứng có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 2021/162 ngày 31 tháng 3 năm 2021.

Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Ngọc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an TP. Vinh;
- CQ THAHS CATP. Vinh;
- Trại tạm giam C.A Nghệ An;
- Chi cục THADS TP. Vinh;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Sáng